TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÓC MÔN
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 180/2019/HS-ST
Ngày: 07-11-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÓC MÔN, TP.HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Phạm Thị Thanh
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Ông Phạm Văn Chính
2. Bà Nguyễn Thị Kim Liên
- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Thanh Duy
- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Triệu – Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 11 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hóc Môn, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 175/2019/TLST-HS ngày 01 tháng 10 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 201/2019/QĐXXST-HS ngày 22 tháng 10 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Tô Kim T. Sinh ngày 26 tháng 12 năm 1983 tại tỉnh N; Hộ khẩu thường trú: ấp 2, xã L, huyện N, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: 4/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Tô Bá C và bà: Nguyễn Thị G; Có vợ Huỳnh Thị Thanh A (đã ly hôn) và 02 con (trẻ lớn sinh năm 2008, trẻ nhỏ sinh năm 2011); Tiền án: Ngày 20/01/2011 bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đ tuyên phạt 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo Bản án sơ thẩm số: 07/2011/HSST, đã chấp hành xong hình phạt ngày 18/12/2012; Tiền sự: không; Bị cáo bị bắt, tạm giam ngày 26/4/2019 (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 23 giờ 30 phút ngày 25/4/2019, tại phòng số 203 Nhà nghỉ C địa chỉ 1/1C ấp T1, xã T, huyện H, Tp.H, lực lượng Công an xã T, huyện H tiến hành kiểm tra hành chính phát hiện bắt quả tang Tô Kim T có hành vi cất giấu trái phép chất ma túy

để sử dụng. Công an thu giữ trên bàn kế bên giường ngủ của T 01 vỏ bao thuốc lá Bastos bên trong đựng 01 gói nylon hàn kín chứa chất bột màu trắng. Công an đã tiến hành thu giữ vật chứng và đưa T về trụ sở làm việc.

Khi bị bắt T khai lai lịch là Châu Văn L, tuy nhiên quá trình điều tra qua xác minh được biết họ tên thật là Tô Kim T.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, T khai nhận bản thân nghiện ma túy. Khoảng 19 giờ 00 phút ngày 25/4/2019 T đón xe khách đi từ huyện N, tỉnh Đ đến Bến xe An Sương, tại đây T gặp một người đàn ông (không rõ lai lịch) mua 01 gói Heroine giá 200.000 đồng rồi thuê xe Honda ôm chở đến Nhà nghỉ C thuê phòng 203 để sử dụng. Sau khi sử dụng Heroine xong, số Heroin còn lại T hàn kín cất giấu trong vỏ gói thuốc lá hiệu Bastos để trên bàn kế bên giường ngủ. Đến 23 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an kiểm tra phát hiện bắt quả tang như đã nêu trên.

Vật chứng thu giữ:

- 01 gói niêm phong mang số vụ 981;
- 01 vỏ bao thuốc lá Bastos;
- 01 ĐTDĐ Iphone 6 màu đen thu giữ của Tô Kim T;

Tại bản Kết luận giám định số 981/KLGĐ-H ngày 03/5/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an TP.HCM kết luận: Bột màu trắng trong 01 gói nylon (ký hiệu mẫu m) cần giám định là ma túy ở thể rắn, có khối lượng 0,1207g loại Heroine.

Tại Công an xã T và tại Công an điều tra huyện H, Tô Kim T đã thừa nhận hành vi nêu trên.

Đối với đối tượng bán ma túy cho T không rõ lai lịch, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Tại bản Cáo trạng số 171/CT-VKS-HS ngày 30/9/2019 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn truy tố bị cáo Tô Kim T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn sau khi nêu lại nội dung vụ án, phân tích tính chất và hậu quả của vụ án đối với xã hội, sau khi nêu những tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Tô Kim T từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm 06 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy đối với 01 gói niêm phong mang số vụ 981 có khối lượng 0,1207g loại Heroine và 01 vỏ bao thuốc lá Bastos;

Đối với 01 ĐTDĐ Iphone 6 màu đen thu giữ của Tô Kim T là tài sản riêng của T dùng để liên lạc với gia đình nên đề nghị Hội đồng xét xử trả lại cho bị cáo.

Tại phiên tòa, bị cáo T nhất trí với bản cáo trạng và luận tội của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn. Bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo

được hưởng hình phạt nhẹ nhất để bị cáo có cơ hội phấn đấu trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hóc Môn, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa hôm nay qua phần xét hỏi và tranh tụng công khai, bị cáo Tô Kim T đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo T thừa nhận bản thân nghiện ma túy, 01 gói ma túy loại Heroine có trọng lượng 0,1207g cất giấu trong vỏ gói thuốc lá hiệu Bastos do Công an kiểm tra thu giữ trên bàn kế bên giường ngủ của T vào khuya ngày 25/4/2019 là của bị cáo T mua cất giấu để sử dụng cho bản thân.

Lời khai của bị cáo phù hợp với vật chứng thu giữ và các tài liệu, chứng cứ đã thu thập tại hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung cáo trạng của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Hóc Môn nên Hội đồng xét xử đã có đủ cơ sở kết luận: hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích sử dụng cho bản thân và bị bắt quả tang với khối lượng ma túy là 0,1207g loại Heroine vào ngày 25/4/2019 của Tô Kim T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Tội danh và hình phạt được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Ma túy là chất gây nghiện nguy hiểm do Nhà nước thống nhất quản lý độc quyền. Mọi hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đều bị Nhà nước nghiêm cấm, bản thân bị cáo T là người có đầy đủ năng lực hành vi và tự nhận thức được điều này nhưng xuất phát từ động cơ, mục đích nhằm thỏa mãn cơn nghiện nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bằng hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà Nước đối với các chất ma túy, đồng thời gây ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội, ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương và tạo ra một dư luận không tốt trong nhân dân. Do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về hành vi trái pháp luật do mình gây ra và cần phải có hình phạt nghiêm để có giáo dục bị cáo, đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm tương tự.

[4] Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét thêm về nhân thân, các tình tiết tăng nặng , giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo để có hình phạt tương xứng.

Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo T thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, cần cho bị cáo hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại

điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng: Ngày 20/01/2011 bị cáo T bị Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Đ kết án 02 năm 06 tháng tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy", bị cáo đã chấp hành xong hình phạt ngày 18/12/2012 nhưng chưa đóng án phí hình sự sơ thẩm, bị cáo chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Với các tình tiết nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách ly bị cáo T ra khỏi xã hội một thời gian để giáo dục riêng và phòng ngừa chung, nhưng có xem xét đến tình tiết giảm nhẹ như đã nêu để giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung: khoản 5 Điều 249 Bộ luật hình sự quy định "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng", do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không nghề nghiệp, không có thu nhập, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Về vật chứng: Cơ quan Công an thu giữ 01 gói niêm phong mang số vụ 981 có khối lượng 0,1207g loại Heroin và 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Bastos, căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 ĐTDĐ Iphone 6 màu đen là tài sản thuộc quyền sở hữu của Tô Kim T dùng để liên lạc gia đình, căn cứ điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử quyết định trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí: bị cáo T phải chịu án phí hình sự theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Tô Kim T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

1/. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, Điều 38, Điều 53 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Tô Kim T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 26/4/2019.

2/. Áp dụng các Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 01 gói niêm phong mang số vụ 981 có khối lượng 0,1207g loại Heroine và 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Bastos.

- Trả lại cho bị cáo Tô Kim T 01 ĐTDĐ Iphone màu đen.

(Các vật chứng nêu trên theo Lệnh nhập kho vật chứng số 144/LNK-CSĐT-MT ngày 03/5/2019 của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Hóc Môn).

3/. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo T phải chịu 200.000 (hai trăm ngàn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4/. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- VKSND H.Hóc Môn;
- VKSND Tp.HCM;
- CQĐT Công an H.HM;
- Chi cục THADS H.Hóc Môn;
- Nhà tạm giữ Công an H.HM;
- Lưu: HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Phạm Thị Thanh